

BÀI THU HOẠCH NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI 13 CỦA ĐẢNG (MẪU 1)

Nội dung bài thu hoạch được đảng viên thực hiện thông qua trả lời 3 câu hỏi về việc tiếp thu những chỉ đạo của nghị quyết, liên hệ bản thân và đề xuất ý kiến với các cơ quan ban ngành liên quan.

Họ và tên:.....

Chức vụ: GV.

Công tác được giao hiện tại:

Sau khi được học tập, quán triệt Nghị quyết Đại hội Toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, cá nhân tôi đã rút ra được một số vấn đề sau:

Câu 1: Nghị quyết xác định 6 nhiệm vụ trọng tâm trong nhiệm kỳ Đại hội XIII.

Thứ nhất là tiếp tục đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng, xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa và hệ thống chính trị toàn diện, trong sạch, vững mạnh. Đổi mới phương thức lãnh đạo, cầm quyền của Đảng. Xây dựng tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả. Tiếp tục đẩy mạnh đấu tranh phòng, chống quan liêu, tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, "lợi ích nhóm", những biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hoá" trong nội bộ. Xây dựng đội ngũ đảng viên và cán bộ các cấp, nhất là cấp chiến lược, người đứng đầu đủ phẩm chất, năng lực, uy tín, ngang tầm nhiệm vụ. Củng cố lòng tin, sự gắn bó của nhân dân với Đảng, Nhà nước, chế độ xã hội chủ nghĩa.

Thứ hai, tập trung kiểm soát đại dịch Covid-19, tiêm chủng đại trà vắc-xin Covid-19 cho cộng đồng; phục hồi, phát triển kinh tế - xã hội, đổi mới mạnh mẽ mô hình tăng trưởng, cơ cấu lại nền kinh tế, xây dựng, hoàn thiện đồng bộ thể chế phát triển phù hợp với nền kinh tế thị trường đầy đủ, hiện đại, hội nhập; phát triển đồng bộ và tạo ra sự liên kết giữa các khu vực, các vùng, các thành phần kinh tế, các loại hình sản xuất kinh doanh; có chính sách hỗ trợ hiệu quả doanh nghiệp trong nông nghiệp; đẩy mạnh nghiên cứu, chuyển giao, ứng dụng tiến bộ khoa học và công nghệ, đổi mới sáng tạo, nhất là những thành tựu của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư, thực hiện chuyển đổi số quốc gia, phát triển kinh tế số, nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả, sức cạnh tranh của nền kinh tế; huy động, phân bổ, sử dụng có hiệu quả các nguồn lực, tạo động lực để phát triển kinh tế nhanh và bền vững; hoàn thiện hệ thống pháp luật, nhất là pháp luật về bảo hộ sở hữu trí tuệ và giải quyết các tranh chấp dân sự, khắc phục những điểm nghẽn cản trở sự phát triển của đất nước.

Thứ ba, giữ vững độc lập, tự chủ, tiếp tục nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động đối ngoại, hội nhập quốc tế; tăng cường tiềm lực quốc phòng, an ninh, xây dựng Quân đội nhân dân, Công an nhân dân cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, từng bước hiện đại, một số lực lượng tiên tiến thăng lên hiện đại, tạo tiền đề vững chắc phấn đấu năm 2030 xây dựng

Quân đội nhân dân, Công an nhân dân cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại; kiên quyết, kiên trì bảo vệ vững chắc độc lập, chủ quyền, thống nhất, toàn vẹn lãnh thổ, biển, đảo, vùng trời; giữ vững môi trường hoà bình, ổn định để phát triển đất nước.

Thứ tư, khơi dậy khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc; phát huy giá trị văn hoá, sức mạnh con người Việt Nam trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, hội nhập quốc tế; có chính sách cụ thể phát triển văn hoá đồng bào dân tộc thiểu số; thực hiện tốt chính sách xã hội, bảo đảm an ninh xã hội, an ninh con người, tạo chuyển biến mạnh mẽ trong quản lý phát triển xã hội, thực hiện tiến bộ, công bằng xã hội, nâng cao chất lượng cuộc sống và chỉ số hạnh phúc của con người Việt Nam.

Thứ năm, hoàn thiện đồng bộ hệ thống pháp luật, cơ chế, chính sách nhằm phát huy mạnh mẽ dân chủ xã hội chủ nghĩa, quyền làm chủ của nhân dân; đồng thời xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong sạch, vững mạnh; cải cách tư pháp, tăng cường pháp chế, bảo đảm kỷ cương xã hội, trước hết là sự gương mẫu tuân theo pháp luật, thực hành dân chủ xã hội chủ nghĩa của cấp uỷ, tổ chức đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và tổ chức chính trị - xã hội các cấp, của cán bộ, đảng viên; tăng cường đại đoàn kết toàn dân tộc.

Thứ sáu, quản lý chặt chẽ, sử dụng hợp lý, hiệu quả đất đai, tài nguyên; bảo vệ, cải thiện môi trường; chủ động, tích cực triển khai các giải pháp thích ứng với biến đổi khí hậu, thiên tai khắc nghiệt.

Câu 2: Từ vị trí công tác của tôi là GV tổ GDTC-GDQP&AN, tôi có kế hoạch hành động để nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác của mình trong thời gian tới đây là:

- Đề cao tinh thần tự học, tự nghiên cứu, ý thức tự giác gương mẫu; Tập trung làm rõ những quan điểm, nội dung cốt lõi, những chủ trương mới trong các văn kiện Đại hội XIII từ tầm bao quát, cách tiếp cận mới, mục tiêu tổng quát, các định hướng lớn, nhiệm vụ trọng tâm, các chỉ tiêu chủ yếu, các khâu đột phá chiến lược để thấy rõ sự kế thừa, bổ sung phát triển tư duy lý luận của Đảng, nắm vững những bài học kinh nghiệm từ thành tựu 35 năm đổi mới đất nước, nhất là 5 năm thực hiện Nghị quyết Đại hội XII, nhận diện đầy đủ những thuận lợi, thời cơ, khó khăn thách thức và nhiệm vụ của các cấp uỷ trong thời gian tới, liên hệ vận dụng phù hợp với yêu cầu điều kiện cụ thể của mỗi địa phương, đơn vị để xác định và thực hiện tốt nhiệm vụ chính trị trong nhiệm kỳ 2021-2025.

- Bản thân luôn cố gắng tự bồi dưỡng mang lại kết quả cao nhất trong bồi dưỡng thường xuyên giáo viên. Luôn trau dồi, học hỏi kinh nghiệm từ đồng nghiệp, mạnh dạn học hỏi và luôn tìm tòi đổi mới phương pháp dạy học.

*** Công tác chuyên môn:**

+ Thực hiện đúng qui chế chuyên môn:

- Luôn có ý thức nghiêm túc, tự giác trong việc cải tiến lề lối làm việc, nâng cao năng suất lao động. Thực hiện nghiêm túc và tuân thủ đúng theo các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước.
- Chấp hành nghiêm túc quy chế của ngành, quy định cơ quan, đơn vị, đảm bảo số lượng, chất lượng ngày, giờ công lao động (Đảm bảo tham gia đầy đủ các buổi họp cơ quan, tổ chuyên môn, đảm bảo đúng giờ, tuyệt đối không bỏ tiết - quên tiết...).

+ Hoạt động bồi dưỡng học sinh giỏi, phụ đạo học sinh yếu kém, nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện:

- Với đối tượng là học sinh khá giỏi: Rèn luyện kỹ năng tư duy, sáng tạo thông qua các câu hỏi đề mở rộng và đào sâu khai thác kiến thức chuyên môn, chủ động nỗ lực tạo điều kiện tối đa để HS phát huy tính chủ động và tự học – tự rèn...
- Đối với học sinh yếu kém: Đảm bảo HS nắm được những kiến thức cơ bản nhất theo chuẩn kiến thức kỹ năng. Giảng giải cụ thể những, đàm thoại, thảo luận nhóm, phân công HS khá hỗ trợ giúp đỡ HS yếu... v.v

Câu 3: Tôi xin có vài đề xuất với tổ chức chính quyền và đoàn thể, như sau:

1. Đề xuất với nhà trường:

- Tăng cường tuyên truyền và đẩy mạnh việc thực hiện đúng ngày giờ công lao động, từng bước có thể chấm dứt tình trạng GV “đứng đình” khi lên lớp... “vội vã” ra trước giờ học.

- Tăng cường bồi dưỡng, tạo điều kiện và khuyến khích việc tự học tự bồi dưỡng nhiều mặt chuyên môn của GV, đảm bảo khả năng tiếp cận công tác đổi mới toàn diện GD trong thời gian sắp tới.

- Nghiên cứu và áp dụng vào thực tế để hạn chế “Bệnh Thành Tích” đang làm cản trở quá trình nâng cao chất lượng giảng dạy và giáo dục.

- Có biện pháp thiết thực nâng cao chất lượng giáo dục theo chiều rộng và cả chiều sâu mũi nhọn của đội tuyển HS giỏi các cấp, tạo tiền đề tiến bộ rõ nét cả khi sau này phải thực hiện việc tuyển sinh đầu cấp theo địa bàn...

2. Đề xuất với Công đoàn nhà trường: Không dừng lại ở việc chính là hỗ trợ công tác chuyên môn của nhà trường mà còn quan tâm thiết thực đến Tâm tư Tình cảm của đội ngũ GV cũng sẽ góp phần đáng kể vào hỗ trợ Chuyên môn, như:

- Quan tâm thăm hỏi Cha Mẹ GV trong nhà trường, bởi đó là việc “Uống nước nhớ nguồn”...; Mừng Sinh nhật của Anh Chị Em GV có thể theo tháng – quý – hoặc nửa năm...để mọi người quan tâm nhau hơn!

- Tổ chức nhiều các hoạt động Văn hóa - TDTT - Âm thực bằng nhiều hình thức và cấp độ để tăng cường sức khỏe, tạo niềm vui lành mạnh để tăng cường tinh thần Đoàn kết – lối sống tương trợ của tập thể GV trong nhà trường. Không nên chỉ dừng lại ở việc liên hoan rồi hát cho nhau nghe...như lâu nay thường làm.

3. Đề xuất với Đoàn và Hội thanh niên nhà trường, như sau:

- Đẩy mạnh việc Giáo dục đạo đức tư tưởng cho Đoàn viên và Thanh niên theo các chủ đề - chủ điểm để tạo chuyển biến rồi tiến tới chấm dứt các Vấn nạn Vi phạm nội qui: Hút thuốc lá và thuốc lá điện tử; Nói tục chửi thề; Đi học trễ; Vi phạm nề nếp trang phục; Hay gây hấn – “Bắt nạt” bạn học bằng nhiều hình thức...

- Góp phần phát động phong trào TDTT trong HS qua việc hoạt động của các CLB có tính XH hóa tự phát có hướng dẫn, vừa giảm gánh nặng kinh phí của nhà trường phát huy các trang bị về CSVC đã có của nhà trường, tạo đà cho lối sống lành mạnh: Tự rèn luyện thân thể - tự nghiên cứu khoa học của HS, góp phần hạn chế những việc làm xấu như: Tự tập...hoặc game online...v.v

- Tiếp tục phát huy khả năng của CLB văn hóa văn nghệ để có các Chương trình phát thanh tuyên truyền có chất lượng và ý nghĩa vào các thời gian nghỉ giữa buổi phù hợp với tâm tư nguyện vọng và sở thích của các em HS hơn.

....., ngày..... tháng.... năm 2021.

Người viết thu hoạch

BÀI THU HOẠCH NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐẢNG LẦN THỨ XIII (MẪU 2)

Nội dung bài thu hoạch được chia thành 3 mục chính: Nội dung nghị quyết, liên hệ thực tiễn và phần đề xuất kiến nghị của bản thân.

Họ và tên:.....

Sinh hoạt tại chi bộ:.....

Sau khi tiếp thu những nội dung cơ bản Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng cộng sản Việt Nam, tôi viết bản thu hoạch một số nội dung sau đây:

I. NHỮNG VẤN ĐỀ CƠ BẢN CỦA NGHỊ QUYẾT

1. Về kết cấu

Nghị quyết gồm có 2 phần chính, gồm:

+ **Phần 1:** Kết quả thực hiện Nghị quyết Đại hội XII

+ **Phần 2.** Tầm nhìn và định hướng phát triển

2. Về nội dung

+ Các văn kiện được thông qua tại Đại hội XIII được xây dựng trên cơ sở tổng kết sâu sắc lý luận và thực tiễn; kết tinh trí tuệ, ý chí, nguyện vọng của toàn Đảng, toàn dân và toàn quân ta. Các văn kiện đã tổng kết, đánh giá việc thực hiện Nghị quyết Đại hội XII của Đảng gắn với việc nhìn lại 35 năm tiến hành công cuộc đổi mới, 30 năm thực hiện Cương lĩnh năm 1991; tổng kết 10 năm thực hiện Cương lĩnh (bổ sung, phát triển năm 2011), Chiến lược phát triển kinh tế-xã hội 10 năm 2011-2020; đề ra phương hướng, nhiệm vụ phát triển kinh tế-xã hội 5 năm 2021-2025; xác định mục tiêu, phương hướng đến năm 2030 và tầm nhìn phát triển đất nước đến năm 2045.

+ Mục tiêu tổng quát được xác định: Nâng cao năng lực lãnh đạo, năng lực cầm quyền và sức chiến đấu của Đảng; xây dựng Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh toàn diện; củng cố, tăng cường niềm tin của nhân dân đối với Đảng, Nhà nước, chế độ xã hội chủ nghĩa; khơi dậy khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc, phát huy ý chí và sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc kết hợp với sức mạnh thời đại; đẩy mạnh toàn diện, đồng bộ công cuộc đổi mới, công nghiệp hoá, hiện đại hóa; xây dựng và bảo vệ vững chắc Tổ quốc, giữ vững môi trường hòa bình, ổn định; phấn đấu đến giữa thế kỷ XXI, nước ta trở thành nước phát triển, theo định hướng xã hội chủ nghĩa.

+ Mục tiêu cụ thể: Nghị quyết đại hội XIII của Đảng đề ra 3 mục tiêu cụ thể như sau:

- Đến năm 2025, kỷ niệm 50 năm giải phóng hoàn toàn miền Nam, thống nhất đất nước: Là nước đang phát triển, có công nghiệp theo hướng hiện đại, vượt qua mức thu nhập trung bình thấp.
- Đến năm 2030, kỷ niệm 100 năm thành lập Đảng: Là nước đang phát triển, có công nghiệp hiện đại, thu nhập trung bình cao.
- Đến năm 2045, kỷ niệm 100 năm thành lập nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa, nay là nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam: Trở thành nước phát triển, thu nhập cao.

+ Nghị quyết nêu rõ định hướng các chỉ tiêu chủ yếu về phát triển kinh tế – xã hội 5 năm 2021-2025; Định hướng phát triển đất nước giai đoạn 2021-2030 và 6 nhiệm vụ trọng tâm trong nhiệm kỳ Đại hội XIII.

Cụ thể là: Tiếp tục đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng, xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa và hệ thống chính trị toàn diện, trong sạch, vững mạnh. Đổi mới phương thức lãnh đạo, cầm quyền của Đảng. Xây dựng tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả. Tiếp tục đẩy mạnh đấu tranh phòng, chống quan liêu, tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, “lợi ích nhóm”, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ. Xây dựng đội ngũ đảng viên và cán bộ các cấp, nhất là cấp

chiến lược, người đứng đầu đủ phẩm chất, năng lực, uy tín, ngang tầm nhiệm vụ. Cùng cố lòng tin, sự gắn bó của nhân dân với Đảng, Nhà nước, chế độ xã hội chủ nghĩa.

Bên cạnh đó tập trung kiểm soát đại dịch COVID-19, tiêm chủng đại trà vắc xin COVID-19 cho cộng đồng; phục hồi, phát triển kinh tế-xã hội, đổi mới mạnh mẽ mô hình tăng trưởng, cơ cấu lại nền kinh tế, xây dựng, hoàn thiện đồng bộ thể chế phát triển phù hợp với nền kinh tế thị trường đầy đủ, hiện đại, hội nhập; phát triển đồng bộ và tạo ra sự liên kết giữa các khu vực, các vùng, các thành phần kinh tế, các loại hình sản xuất kinh doanh; có chính sách hỗ trợ hiệu quả doanh nghiệp trong nông nghiệp; đẩy mạnh nghiên cứu, chuyên gia, ứng dụng tiến bộ khoa học và công nghệ, đổi mới sáng tạo, nhất là những thành tựu của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư, thực hiện chuyển đổi số quốc gia, phát triển kinh tế số, nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả, sức cạnh tranh của nền kinh tế; huy động, phân bổ, sử dụng có hiệu quả các nguồn lực, tạo động lực để phát triển kinh tế nhanh và bền vững; hoàn thiện hệ thống pháp luật, nhất là pháp luật về bảo hộ sở hữu trí tuệ và giải quyết các tranh chấp dân sự, khắc phục những điểm nghẽn cản trở sự phát triển của đất nước.

Giữ vững độc lập, tự chủ, tiếp tục nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động đối ngoại, hội nhập quốc tế; tăng cường tiềm lực quốc phòng, an ninh, xây dựng Quân đội nhân dân, Công an nhân dân cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, từng bước hiện đại, một số lực lượng tiến thẳng lên hiện đại, tạo tiền đề vững chắc phấn đấu năm 2030 xây dựng Quân đội nhân dân, Công an nhân dân cách mạng chính quy, tinh nhuệ, hiện đại; kiên quyết, kiên trì bảo vệ vững chắc độc lập, chủ quyền, thống nhất, toàn vẹn lãnh thổ, biển, đảo, vùng trời; giữ vững môi trường hoà bình, ổn định để phát triển đất nước.

Khơi dậy khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc; phát huy giá trị văn hóa, sức mạnh con người Việt Nam trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, hội nhập quốc tế; có chính sách cụ thể phát triển văn hoá đồng bào dân tộc thiểu số; thực hiện tốt chính sách xã hội, bảo đảm an ninh xã hội, an ninh con người, tạo chuyển biến mạnh mẽ trong quản lý phát triển xã hội, thực hiện tiến bộ, công bằng xã hội, nâng cao chất lượng cuộc sống và chỉ số hạnh phúc của con người Việt Nam.

Hoàn thiện đồng bộ hệ thống pháp luật, cơ chế, chính sách nhằm phát huy mạnh mẽ dân chủ xã hội chủ nghĩa, quyền làm chủ của nhân dân; đồng thời xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong sạch, vững mạnh; cải cách tư pháp, tăng cường pháp chế, bảo đảm kỷ cương xã hội, trước hết là sự gương mẫu tuân theo pháp luật, thực hành dân chủ xã hội chủ nghĩa của cấp uỷ, tổ chức đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và tổ chức chính trị-xã hội các cấp, của cán bộ, đảng viên; tăng cường đại đoàn kết toàn dân tộc.

Quản lý chặt chẽ, sử dụng hợp lý, hiệu quả đất đai, tài nguyên; bảo vệ, cải thiện môi trường; chủ động, tích cực triển khai các giải pháp thích ứng với biến đổi khí hậu, thiên tai khắc nghiệt.

+ 3 khâu đột phá chiến lược

Nghị quyết nêu 3 đột phá chiến lược được xác định là: Hoàn thiện đồng bộ thể chế phát triển, trước hết là thể chế phát triển nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa. Đổi mới quản trị quốc gia theo hướng hiện đại, cạnh tranh hiệu quả.

Tập trung ưu tiên hoàn thiện đồng bộ, có chất lượng và tổ chức thực hiện tốt hệ thống luật pháp, cơ chế, chính sách, tạo lập môi trường đầu tư kinh doanh thuận lợi, lành mạnh, công bằng cho mọi thành phần kinh tế, thúc đẩy đổi mới sáng tạo; huy động, quản lý và sử dụng có hiệu quả mọi nguồn lực cho phát triển, nhất là đất đai, tài chính, hợp tác công-tư; đẩy mạnh phân cấp, phân quyền hợp lý, hiệu quả, đồng thời tăng cường kiểm tra, giám sát, kiểm soát quyền lực bằng hệ thống pháp luật.

Phát triển nguồn nhân lực, nhất là nguồn nhân lực chất lượng cao; ưu tiên phát triển nguồn nhân lực cho công tác lãnh đạo, quản lý và các lĩnh vực then chốt trên cơ sở nâng cao, tạo bước chuyển biến mạnh mẽ, toàn diện, cơ bản về chất lượng giáo dục, đào tạo gắn với cơ chế tuyển dụng, sử dụng, đãi ngộ nhân tài, đẩy mạnh nghiên cứu, chuyển giao, ứng dụng và phát triển mạnh khoa học-công nghệ, đổi mới sáng tạo; khơi dậy khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc, phát huy giá trị văn hoá, sức mạnh con người Việt Nam, tinh thần đoàn kết, tự hào dân tộc trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

Xây dựng hệ thống kết cấu hạ tầng đồng bộ, hiện đại cả về kinh tế và xã hội; ưu tiên phát triển một số công trình trọng điểm quốc gia về giao thông, thích ứng với biến đổi khí hậu; chú trọng phát triển hạ tầng thông tin, viễn thông, tạo nền tảng chuyển đổi số quốc gia, từng bước phát triển kinh tế số, xã hội số.

II. LIÊN HỆ THỰC TIỄN

Sau khi học tập, quán triệt Nghị quyết Đại hội lần thứ XIII của Đảng cộng sản Việt Nam, bản thân liên hệ với vị trí công tác như sau:

1. Về địa phương nơi cư trú

.....
.....
.....

2. Về phía đơn vị

.....
.....

.....

3. Về bản thân

.....

.....

.....

III. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

1. Đề xuất, kiến nghị giải pháp để thực hiện hiệu quả Nghị quyết Đại hội lần thứ XIII của Đảng cộng sản Việt Nam gắn với Nghị quyết đại hội của cơ quan, đơn vị

- + Ban hành chương trình hành động, kế hoạch để cụ thể hóa các nhiệm vụ, giải pháp phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của cơ quan.
- + Phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng cán bộ, đảng viên trong thực hiện nhiệm vụ.
- + Thường xuyên, kiểm tra, giám sát kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao.
- + Khen thưởng, động viên kịp thời cán bộ, đảng viên có thành tích tốt trong thực hiện nhiệm vụ cũng như phê bình, kiểm điểm các cá nhân thực hiện không tốt.

2. Đề xuất, kiến nghị với cấp trên

Thường xuyên kiểm tra, giám sát đối với các tổ chức cơ sở Đảng, cơ quan, đơn vị được giao nhiệm vụ trong triển khai thực hiện Nghị quyết để kịp thời chỉ đạo, giải quyết các vướng mắc phát sinh cũng như có giải pháp phù hợp với từng thời điểm.

....., ngày..... tháng.... năm 2021.

Người viết thu hoạch

BÀI THU HOẠCH NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐẠI BIỂU TOÀN QUỐC LẦN THỨ XIII CỦA ĐẢNG (MẪU 3)

Tương tự như 2 mẫu bài thu hoạch trên, sự khác biệt thể hiện phân tích nội dung chỉ đạo của nghị quyết, với mẫu thứ 3 phần nội dung chỉ đạo được phân tích thông qua các chuyên đề cơ bản.

Họ và tên:.....

Sinh hoạt tại chi bộ:

Sau khi học tập, quán triệt những nội dung cơ bản Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng tại địa phương, tôi viết bản thu hoạch một số nội dung sau đây:

I. NHỮNG VẤN ĐỀ CƠ BẢN CỦA NGHỊ QUYẾT

1. Chuyên đề 1: Báo cáo chính trị của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII tại Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, do đồng chí Nguyễn Xuân Thắng, Ủy viên Bộ Chính trị, Giám đốc Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh, Chủ tịch Hội đồng Lý luận Trung ương truyền đạt.

Các văn kiện được thông qua tại Đại hội XIII được xây dựng trên cơ sở tổng kết sâu sắc lý luận và thực tiễn; kết tinh trí tuệ, ý chí, nguyện vọng của toàn Đảng, toàn dân và toàn quân ta. Các văn kiện đã tổng kết, đánh giá việc thực hiện Nghị quyết Đại hội XII của Đảng gắn với việc nhìn lại 35 năm tiến hành công cuộc đổi mới, 30 năm thực hiện Cương lĩnh năm 1991; tổng kết 10 năm thực hiện Cương lĩnh (bổ sung, phát triển năm 2011), Chiến lược phát triển kinh tế-xã hội 10 năm 2011-2020; đề ra phương hướng, nhiệm vụ phát triển kinh tế-xã hội 5 năm 2021-2025; xác định mục tiêu, phương hướng đến năm 2030 và tầm nhìn phát triển đất nước đến năm 2045.

Mục tiêu tổng quát được xác định: Nâng cao năng lực lãnh đạo, năng lực cầm quyền và sức chiến đấu của Đảng; xây dựng Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh toàn diện; củng cố, tăng cường niềm tin của nhân dân đối với Đảng, Nhà nước, chế độ xã hội chủ nghĩa; khơi dậy khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc, phát huy ý chí và sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc kết hợp với sức mạnh thời đại; đẩy mạnh toàn diện, đồng bộ công cuộc đổi mới, công nghiệp hoá, hiện đại hóa; xây dựng và bảo vệ vững chắc Tổ quốc, giữ vững môi trường hòa bình, ổn định; phấn đấu đến giữa thế kỷ XXI, nước ta trở thành nước phát triển, theo định hướng xã hội chủ nghĩa.

Mục tiêu cụ thể: Nghị quyết đại hội XIII của Đảng đề ra 3 mục tiêu cụ thể như sau:

+ Đến năm 2025, kỷ niệm 50 năm giải phóng hoàn toàn miền Nam, thống nhất đất nước: Là nước đang phát triển, có công nghiệp theo hướng hiện đại, vượt qua mức thu nhập trung bình thấp.

+ Đến năm 2030, kỷ niệm 100 năm thành lập Đảng: Là nước đang phát triển, có công nghiệp hiện đại, thu nhập trung bình cao.

+ Đến năm 2045, kỷ niệm 100 năm thành lập nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa, nay là nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam: Trở thành nước phát triển, thu nhập cao.

Nghị quyết nêu rõ định hướng các chỉ tiêu chủ yếu về phát triển kinh tế – xã hội 5 năm 2021-2025; Định hướng phát triển đất nước giai đoạn 2021-2030 và 6 nhiệm vụ trọng tâm trong nhiệm kỳ Đại hội XIII.

Nghị quyết nêu 3 đột phá chiến lược được xác định là: Hoàn thiện đồng bộ thể chế phát triển, trước hết là thể chế phát triển nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa. Đổi mới quản trị quốc gia theo hướng hiện đại, cạnh tranh hiệu quả.

Tập trung ưu tiên hoàn thiện đồng bộ, có chất lượng và tổ chức thực hiện tốt hệ thống luật pháp, cơ chế, chính sách, tạo lập môi trường đầu tư kinh doanh thuận lợi, lành mạnh, công bằng cho mọi thành phần kinh tế, thúc đẩy đổi mới sáng tạo; huy động, quản lý và sử dụng có hiệu quả mọi nguồn lực cho phát triển, nhất là đất đai, tài chính, hợp tác công-tư; đẩy mạnh phân cấp, phân quyền hợp lý, hiệu quả, đồng thời tăng cường kiểm tra, giám sát, kiểm soát quyền lực bằng hệ thống pháp luật.

Phát triển nguồn nhân lực, nhất là nguồn nhân lực chất lượng cao; ưu tiên phát triển nguồn nhân lực cho công tác lãnh đạo, quản lý và các lĩnh vực then chốt trên cơ sở nâng cao, tạo bước chuyển biến mạnh mẽ, toàn diện, cơ bản về chất lượng giáo dục, đào tạo gắn với cơ chế tuyển dụng, sử dụng, đãi ngộ nhân tài, đẩy mạnh nghiên cứu, chuyển giao, ứng dụng và phát triển mạnh khoa học-công nghệ, đổi mới sáng tạo; khơi dậy khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc, phát huy giá trị văn hoá, sức mạnh con người Việt Nam, tinh thần đoàn kết, tự hào dân tộc trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

Xây dựng hệ thống kết cấu hạ tầng đồng bộ, hiện đại cả về kinh tế và xã hội; ưu tiên phát triển một số công trình trọng điểm quốc gia về giao thông, thích ứng với biến đổi khí hậu; chú trọng phát triển hạ tầng thông tin, viễn thông, tạo nền tảng chuyển đổi số quốc gia, từng bước phát triển kinh tế số, xã hội số.

2. Chuyên đề 2: Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội 10 năm 2021-2030 và Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021-2025, do đồng chí Nguyễn Xuân Phúc, Ủy viên Bộ Chính trị, Thủ tướng Chính phủ truyền đạt.

Báo cáo về chiến lược phát triển kinh tế - xã hội 10 năm 2021-2030, Thủ tướng Nguyễn Xuân Phúc cho biết, chủ đề của chiến lược là: Khơi dậy khát vọng phát triển đất nước, phát huy mạnh mẽ giá trị văn hóa, con người Việt Nam và sức mạnh thời đại, huy động mọi nguồn lực, phát triển nhanh và bền vững trên cơ sở khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số; phấn đấu đến năm 2030 là nước đang phát triển có công nghiệp hiện đại, thu nhập trung bình cao và đến năm 2045 trở thành nước phát triển, thu nhập cao.

Chiến lược cũng đề ra các mục tiêu tổng quát và chỉ tiêu chủ yếu, trong đó có: Tốc độ tăng trưởng tổng sản phẩm trong nước (GDP) bình quân khoảng 7%/năm; GDP bình quân đầu người theo giá hiện hành đến năm 2030 đạt khoảng 7.500 USD; tỷ lệ đô thị hóa đạt trên 50%; chỉ số phát triển con người (HDI) duy trì trên 0,7; tuổi thọ bình quân đạt 75 tuổi...

Thủ tướng Chính phủ khẳng định, thực hiện thắng lợi phương hướng, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021 - 2025 là nhiệm vụ trọng tâm của toàn Đảng, toàn dân, toàn quân, của các cấp, các ngành từ Trung ương đến cơ sở. Đồng chí yêu cầu các cấp ủy đảng, các đảng đoàn, ban cán sự đảng chỉ đạo quán triệt phương hướng, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021 - 2025 trong toàn Đảng, toàn dân, toàn quân, các cấp, các ngành và tăng cường lãnh đạo, tạo sự thống nhất về nhận thức, hành động và chỉ đạo triển khai thực hiện.

Các bộ, ngành và địa phương chủ động xây dựng và thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp nhằm triển khai thực hiện có hiệu quả phương hướng, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021 - 2025; rút kinh nghiệm việc thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp và mục tiêu trong từng giai đoạn để đề xuất điều chỉnh, bổ sung các giải pháp trong quá trình thực hiện. Tổ chức kiểm tra, giám sát, đánh giá, theo dõi tình hình triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp.

Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể nhân dân có trách nhiệm tuyên truyền, vận động nhân dân thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021 - 2025; thực hiện giám sát, phản biện xã hội các đề án, chính sách phát triển kinh tế - xã hội, thực hiện các mục tiêu 5 năm.

3. Chuyên đề 3: Báo cáo tổng kết công tác xây dựng Đảng và thi hành Điều lệ Đảng của Ban Chấp hành Trung ương khóa XII tại Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, do đồng chí Phạm Minh Chính, Ủy viên Bộ Chính trị, Trưởng Ban Tổ chức Trung ương truyền đạt.

Chuyên đề “Báo cáo của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về Tổng kết công tác xây dựng Đảng và thi hành Điều lệ Đảng” gồm 2 phần lớn: Tổng kết công tác xây dựng Đảng nhiệm kỳ Đại hội XII và phương hướng, nhiệm vụ, giải pháp nhiệm kỳ Đại hội XIII và Tổng kết thi hành Điều lệ Đảng nhiệm kỳ Đại hội XII.

Trong nhiệm kỳ Đại hội XII, tình hình thế giới, khu vực tiếp tục có những diễn biến nhanh chóng, phức tạp, khó lường, đặc biệt, đại dịch Covid-19 từ đầu năm 2020 đã tác động tiêu cực đến mọi mặt của đời sống kinh tế - xã hội đất nước, trong đó có công tác xây dựng Đảng. Trong bối cảnh đó, công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng được Trung ương và cấp ủy, tổ chức đảng các cấp đặc biệt coi trọng, triển khai thực hiện toàn diện, đồng bộ với quyết tâm chính trị cao, nỗ lực lớn, hành động quyết liệt, có trọng tâm, trọng điểm và đạt được nhiều kết quả cụ thể, rõ rệt, góp phần quan trọng thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội XII của Đảng.

Đồng chí Phạm Minh Chính đề cập, trên cơ sở tổng kết thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XI) về xây dựng Đảng và xuất phát từ tình hình thực tế, Đại hội XII đã chỉ rõ: Trong những năm tới, phải đẩy mạnh hơn nữa công tác xây dựng Đảng, trọng tâm là kiên quyết, kiên trì tiếp tục đẩy mạnh thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XI) “Một số vấn đề cấp bách về xây dựng Đảng hiện nay”. Vì vậy, Đại hội XII đặc biệt nhấn mạnh

đến công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng và bổ sung 3 nhóm nội dung mới so với Đại hội XI, gồm bổ sung 2 nhiệm vụ, giải pháp về công tác xây dựng Đảng; bổ sung và nhấn mạnh việc đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ; bổ sung nội dung xây dựng Đảng về đạo đức trong công tác xây dựng Đảng.

Như vậy, cùng với việc đề ra 10 nhóm nhiệm vụ, giải pháp về công tác xây dựng Đảng, Đại hội xác định 6 nhiệm vụ trọng tâm trong nhiệm kỳ, thì 2 nhiệm vụ trọng tâm là về công tác xây dựng Đảng.

Để thực hiện 10 nhiệm vụ về xây dựng Đảng, nhất là 2 trong 6 nhiệm vụ trọng tâm Đại hội đề ra, Ban Chấp hành Trung ương đã ban hành 4 nghị quyết chuyên đề về xây dựng Đảng và 1 quy định về nêu gương; Bộ Chính trị, Ban Bí thư đã ban hành hơn 130 văn bản để lãnh đạo, chỉ đạo công tác xây dựng Đảng và triển khai thực hiện toàn diện, đồng bộ trong nhiệm kỳ Đại hội XII.

Trên cơ sở phân tích một số hạn chế, khuyết điểm cần khắc phục, đồng chí Phạm Minh Chính nhấn mạnh 5 bài học kinh nghiệm rút ra từ thực tiễn của công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng trong nhiệm kỳ Đại hội XII.

Trước hết, phải kiên định và vận dụng, phát triển sáng tạo Chủ nghĩa Mác - Lênin, Tư tưởng Hồ Chí Minh, thực hiện nghiêm các nguyên tắc của Đảng; kịp thời tổng kết thực tiễn, phát triển lý luận để đổi mới sáng tạo, chống bảo thủ, trì trệ và những biểu hiện cơ hội chính trị.

Bên cạnh đó, phải đặc biệt coi trọng sự đoàn kết, thống nhất trong Đảng. Người đứng đầu các cấp phải thực sự gương mẫu, nói đi đôi với làm. Thường xuyên tăng cường mối quan hệ gắn bó mật thiết giữa Đảng với Nhân dân, phát huy vai trò của Nhân dân và dựa vào dân để xây dựng Đảng.

Đồng chí Phạm Minh Chính khẳng định, công tác cán bộ là "then chốt" của công tác xây dựng Đảng, "then chốt" của nhiệm vụ "then chốt", là nhân tố quyết định sự thành bại của cách mạng. Vì vậy, phải đặc biệt coi trọng xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp, nhất là cấp chiến lược và người đứng đầu thật sự có đức, có tài, có uy tín trong Đảng và Nhân dân.

Đồng thời, xây dựng Đảng phải gắn kết chặt chẽ với lãnh đạo phát triển kinh tế - xã hội, phát triển văn hóa, con người Việt Nam, bảo đảm quốc phòng, an ninh và chủ động, tích cực hội nhập quốc tế. Kết hợp chặt chẽ, hiệu quả giữa xây dựng và chỉnh đốn Đảng; đồng thời, xác định đúng trọng tâm, trọng điểm và khâu đột phá.

Đặc biệt, trong lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện phải có quyết tâm chính trị cao, nỗ lực lớn, hành động quyết liệt, có trọng tâm, trọng điểm và có bước đi phù hợp. Trường Ban Tổ chức Trung ương cũng nhấn mạnh, những việc chưa có quy định nhưng thực tiễn đã chứng minh là đúng, thực hiện có hiệu quả, có sự đồng tình, thống nhất cao thì đưa vào quy định để thực hiện; những vấn đề còn có ý kiến khác nhau thì tiếp tục nghiên cứu, tiến hành thí điểm, vừa làm vừa rút kinh nghiệm, mở rộng dần, không cầu toàn, không

nóng vội. Trước những vấn đề khó, phức tạp, nhạy cảm thì càng phải giữ vững nguyên tắc, thực hiện nhất quán, phát huy dân chủ, huy động trí tuệ tập thể; cầu thị, khiêm tốn, lắng nghe và đặt sự nghiệp chung của Đảng, lợi ích của quốc gia, dân tộc và nhân dân lên trên hết, trước hết.

Đồng chí Phạm Minh Chính nhấn mạnh, trong những năm tới, tình hình thế giới, khu vực tiếp tục có những diễn biến nhanh chóng, phức tạp, khó dự báo... sẽ tác động mạnh, nhiều chiều đến công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng. Chính vì vậy, trong những năm tới, phải đặc biệt coi trọng và đẩy mạnh hơn nữa xây dựng, chỉnh đốn Đảng toàn diện về chính trị, tư tưởng, đạo đức, tổ chức và cán bộ”.

4. Chuyên đề 4: Những nhận thức mới và tư duy mới về quốc phòng Việt Nam, do đồng chí Phan Văn Giang, Ủy viên Bộ Chính trị, Tổng Tham mưu trưởng Quân đội Nhân dân Việt Nam, Thứ trưởng Bộ Quốc phòng truyền đạt.

Thứ trưởng Bộ Quốc phòng Phan Văn Giang nêu rõ, quốc phòng là công cuộc giữ nước bằng sức mạnh tổng hợp của toàn dân tộc, trong đó sức mạnh quân sự là đặc trưng, lực lượng vũ trang nhân dân làm nòng cốt; bảo vệ đất nước, giữ nước từ sớm, từ xa, từ khi nước chưa nguy; sẵn sàng đánh thắng mọi hình thái chiến tranh xâm lược nếu xảy ra. Quan điểm về quốc phòng, bảo vệ Tổ quốc là bộ phận quan trọng trong hệ thống quan điểm, đường lối lãnh đạo cách mạng của Đảng, là “kim chỉ nam” cho toàn Đảng, toàn dân, toàn quân trong thực hiện nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc. Trong quá trình lãnh đạo, nhận thức, tư duy của Đảng về quốc phòng, bảo vệ Tổ quốc không ngừng được phát triển, đổi mới phù hợp với tình hình thực tiễn của từng giai đoạn cách mạng, góp phần thực hiện thắng lợi nhiệm vụ xây dựng và bảo vệ vững chắc Tổ quốc trong tình hình mới. Trên cơ sở đánh giá đúng tình hình trong nước, khu vực, quốc tế và xu thế của thời đại, Đại hội XIII của Đảng tiếp tục khẳng định, bổ sung, phát triển những quan điểm cơ bản về nhiệm vụ quốc phòng, bảo vệ Tổ quốc trong thời kỳ mới.

5. Chuyên đề 5: Những nhận thức mới và tư duy mới về an ninh quốc gia, do đồng chí Tô Lâm, Ủy viên Bộ Chính trị, Bộ trưởng Bộ Công an truyền đạt

Đại tướng Tô Lâm, Ủy viên Bộ Chính trị, Bộ trưởng Bộ Công an cho biết, văn kiện Đại hội XIII của Đảng, nhất là Báo cáo Chính trị đã nêu những nhận thức mới, tư duy mới về vấn đề an ninh toàn cầu, an ninh phi truyền thống và an ninh quốc gia so với Đại hội XII. Trong bối cảnh toàn cầu hóa và hội nhập quốc tế sâu rộng ngày nay, Đại hội XIII của Đảng ta xác định: Vấn đề an ninh quốc gia cần được hiểu một cách toàn diện hơn, rộng hơn, sâu hơn, không chỉ có các vấn đề an ninh chính trị, quân sự truyền thống mà còn bao quát cả những vấn đề an ninh phi truyền thống, như: An ninh mạng; khủng bố, tội phạm có tổ chức, tội phạm xuyên quốc gia; an ninh tài chính - tiền tệ; an ninh năng lượng; an ninh lương thực; an ninh môi trường, dịch bệnh; thậm chí cũng cần phải bàn đến “an ninh chính quyền”, “an ninh chế độ”...

Lần đầu tiên xác định “an ninh con người”, bảo vệ “an ninh con người” nhằm cụ thể hóa các tư tưởng lập hiến đã nêu trong Hiến pháp 2013 và trở thành các mục tiêu, định hướng phát triển đất nước từ năm 2021 đến 2025, 2030 và tầm nhìn đến năm 2045. Như vậy, Đại hội XIII của Đảng đặt nhân tố con người, an ninh con người làm trung tâm của mọi hoạt động, bảo vệ an ninh con người vừa là mục tiêu phấn đấu, vừa là động lực bảo đảm cho sự ổn định chính trị xã hội và xây dựng, phát triển đất nước trường tồn, thịnh vượng. Đại hội XIII xác định: “Chú trọng an ninh, an toàn là một trong những yếu tố hàng đầu trong cuộc sống của người dân”, do vậy bảo vệ an ninh quốc gia cũng chính là bảo vệ cuộc sống của người dân.

Có thể khái quát: “An ninh con người là trạng thái người dân được sống ổn định, an toàn, không bị đe dọa bởi các nguy cơ xâm hại; bảo vệ an ninh con người là bảo đảm và thực thi đầy đủ các quyền con người, quyền cơ bản của công dân được quy định trong Hiến pháp năm 2013, bảo đảm mọi người dân được sống ấm no, tự do, hạnh phúc trong một môi trường xã hội trật tự, kỷ cương, an ninh, an toàn, lành mạnh”.

II. LIÊN HỆ THỰC TIỄN

Tập trung bám sát chương trình công tác của đơn vị, chủ động xây dựng kế hoạch và biện pháp thực hiện chương trình công tác hàng năm của đơn vị. Duy trì, nâng cao chất lượng chuyên môn. Chủ động phối hợp tốt trong thực hiện nhiệm vụ chung, đảm bảo hiệu quả trong công tác, chất lượng và tiến độ công việc được giao.

Thực hiện tốt Quy chế dân chủ tại cơ sở, Quy chế văn hóa công sở và các quy định khác do cấp trên ban hành.

Về thực hiện Quy định 213 - QĐ/TW của Bộ Chính trị: Đảng viên phải gương mẫu chấp hành các quy định của địa phương nơi cư trú, tham gia sinh hoạt, đóng góp ý kiến xây dựng tổ chức, chính quyền nơi cư trú.

Bản thân vận động gia đình tích cực thực hiện các quy định của địa phương nơi cư trú, tham gia đầy đủ các cuộc họp của địa phương. Vận động gia đình và người thân tích cực tham gia vào việc bầu cử HĐND các cấp ở địa phương nơi cư trú.

Có ý thức giữ gìn an ninh trật tự, đảm bảo an toàn tại nơi làm việc cũng như tại nơi cư trú trong thời gian trước và sau Đại hội Đảng lần thứ XIII, Bầu cử Quốc hội và HĐND các cấp.

Bản thân và gia đình không nói hoặc làm trái với các quy định của Đảng, tinh thần nghị quyết của Đại hội XIII.

Sẵn sàng tham gia các công việc liên quan đến công tác tuyên truyền vận động chào mừng thành công của Đại hội Đảng lần thứ XIII, Bầu cử Quốc hội và HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021-2026.

III. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

Ban hành chương trình hành động, kế hoạch để cụ thể hóa các nhiệm vụ, giải pháp phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của cơ quan.

Phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng cán bộ, đảng viên trong thực hiện nhiệm vụ.

Thường xuyên, kiểm tra, giám sát kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao.

Khen thưởng, động viên kịp thời cán bộ, đảng viên có thành tích tốt trong thực hiện nhiệm vụ cũng như phê bình, kiểm điểm các cá nhân thực hiện không tốt.

....., ngày..... tháng.... năm 2021.

Người viết thu hoạch

Chuyên đề học tập, quán triệt Nghị quyết Đại hội lần thứ XIII của Đảng

Hội nghị triển khai quán triệt 5 chuyên đề, nội dung các chuyên đề tập trung vào những vấn đề cốt lõi, nhận thức mới, tư duy mới trong các văn kiện Đại hội XIII của Đảng, gồm:

Chuyên đề 1: Báo cáo chính trị của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII tại Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, do đồng chí Nguyễn Xuân Thắng, Ủy viên Bộ Chính trị, Giám đốc Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh, Chủ tịch Hội đồng Lý luận Trung ương truyền đạt.

Chuyên đề 2: Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội 10 năm 2021-2030 và Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021-2025, do đồng chí Nguyễn Xuân Phúc, Ủy viên Bộ Chính trị, Thủ tướng Chính phủ truyền đạt.

Chuyên đề 3: Báo cáo tổng kết công tác xây dựng Đảng và thi hành Điều lệ Đảng của Ban Chấp hành Trung ương khóa XII tại Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, do đồng chí Phạm Minh Chính, Ủy viên Bộ Chính trị, Trưởng Ban Tổ chức Trung ương truyền đạt.

Chuyên đề 4: Những nhận thức mới và tư duy mới về quốc phòng Việt Nam, do đồng chí Phan Văn Giang, Ủy viên Bộ Chính trị, Tổng Tham mưu trưởng Quân đội Nhân dân Việt Nam, Thứ trưởng Bộ Quốc phòng truyền đạt.

Chuyên đề 5: Những nhận thức mới và tư duy mới về an ninh quốc gia, do đồng chí Tô Lâm, Ủy viên Bộ Chính trị, Bộ trưởng Bộ Công an truyền đạt.

Trên đây là 3 mẫu bài thu hoạch dành cho các cán bộ đảng viên sau khi kết thúc hội nghị học tập, quán triệt và triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội lần thứ XIII của Đảng cộng sản Việt Nam. Hy vọng là tài liệu tham khảo hữu ích dành cho độc giả.